

Số: /TB - SKHCN

Hà Giang, ngày tháng 4 năm 2024

V/v đăng thông báo tuyển chọn đơn vị
chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và
công nghệ năm 2024

Kính gửi:

- Báo Hà Giang;
- Trung tâm thông tin – Công báo (Văn phòng UBND tỉnh).

Thực hiện Quyết định số 484/QĐ – UBND ngày 8/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện từ năm 2024.

Để thông báo rộng rãi đến các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh tham gia đăng ký tuyển chọn chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy hiện hành. Sở Khoa học và Công nghệ đề nghị các đơn vị đăng tải nội dung thông báo tuyển chọn trên Báo Hà Giang, website của tỉnh như sau:

NỘI DUNG THÔNG BÁO

Sở Khoa học và công nghệ Hà Giang thông báo tuyển chọn đơn vị chủ trì thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2024.

1. Danh sách nhiệm vụ tuyển chọn: (1.Nghiên cứu giải pháp nâng cao năng lực quản trị trong các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Hà Giang; 2. Bảo tồn, Khai thác và phát triển giống lúa Gạo đỏ Bản Phùng, Khẩu Năm Xít (*Oryza sativa*) cải thiện sinh kế, nâng cao thu nhập cho người dân; 3. Bảo tồn, khai thác và phát triển nguồn gen dê đen địa phương; 4 Ứng dụng các giải pháp khoa học công nghệ nâng cao chất lượng sản phẩm mật ong bạc hà Hà Giang; 5 Tiếp nhận công nghệ, thiết bị tiên tiến nhằm nâng cao hiệu quả và an toàn thực phẩm trong sản xuất rượu ngô truyền thống Hà Giang.

(có danh mục chi tiết kèm theo)

2. Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn:

2.1 Hồ sơ đăng ký tham gia tuyển chọn: Số lượng 13 bộ, gồm;

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ (nếu có)
- Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ (Biểu B1-1-ĐƠN)
- Thuyết minh nhiệm vụ (B1-2a-TMĐTCN; B1-2b-TMĐTXH; B1-2c-TMDA).
- Tóm tắt hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ (B1-3-LLTC):
- Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm và tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (B1-4-LLCN) :

g) Giấy xác nhận phối hợp (nếu có) thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (B1-5-PHNC):

h) Tóm tắt hoạt động khoa học và công nghệ/sản xuất của tổ chức đăng ký phối hợp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (B1-6-LLTCPHNC):

i) Báo giá thiết bị, nguyên vật liệu chính cần mua sắm, dịch vụ cần thuê (nếu có) để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (thời gian báo giá không quá 30 ngày tính đến thời điểm nộp hồ sơ). Báo giá được cập nhật, điều chỉnh, bổ sung trước thời điểm họp thẩm định kinh phí (nếu cần);

k) Tài liệu liên quan khác, nếu tổ chức đăng ký tham gia tuyển chọn thấy cần thiết bổ sung làm tăng tính thuyết phục của hồ sơ hoặc đơn vị quản lý cần làm rõ thông tin trong quá trình tuyển chọn.

l) Báo cáo tài chính theo chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán hiện hành trong 2 năm gần nhất (nếu là doanh nghiệp và HTX).

(các biểu mẫu theo thông tư số 20/2023/TT – BKHCN ngày 12/10/2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc Quy định tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước).

3. Hồ sơ được đóng gói, niêm phong, và ghi rõ:

- Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ đăng ký tuyển chọn;
- Tên, địa chỉ của tổ chức đăng ký chủ trì, số điện thoại;
- Họ tên của cá nhân đăng ký chủ nhiệm;
- Danh mục tài liệu có trong hồ sơ.

4. Thời gian nhận hồ sơ: Từ khi đăng thông báo đến 16 giờ ngày 06/5/2024.

5. Địa điểm nộp hồ sơ:

- Hồ sơ tham gia tuyển chọn được nộp trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện;
- Địa chỉ: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hà Giang – số 63 Lê Quý Đôn – Phường Nguyễn Trãi – Thành phố Hà Giang - tỉnh Hà Giang. Đề nghị các đơn vị gửi thêm 01 bản mềm vào địa chỉ Email: skhcn@hagiang.gov.vn.

Sở Khoa học và công nghệ Hà Giang trân trọng đề nghị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTTT&CGCN mới (đăng Website);
- Lãnh đạo Sở;
- Phòng quản lý Công nghệ và Chuyên ngành;
- Lưu VT, QLKH.

GIÁM ĐỐC

Phan Đăng Đông

DANH MỤC NHIỆM VỤ KH&CN CẤP TỈNH THỰC HIỆN TỪ NĂM 2024

(Kèm theo Thông báo số: /TB- SKHCN ngày /4/2024 của SKHCN tỉnh Hà Giang)

| TT | Tên nhiệm vụ | Định hướng mục tiêu | Sản phẩm dự kiến |
|----|---|--|---|
| 1 | Nghiên cứu giải pháp nâng cao năng lực quản trị trong các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Hà Giang | <ol style="list-style-type: none">Luận cứ khoa học về quản trị DN, HTXĐánh giá thực trạng và tình hình hoạt động và năng lực quản lý trong các doanh nghiệp/HTX tại Hà Giang.Nghiên cứu, xây dựng mô hình lý thuyết quản trị phù hợp với từng loại hình doanh nghiệp/Hợp tác xã tỉnh Hà Giang - Áp dụng thử nghiệm mô hình lý thuyết đối với 01 doanh nghiệp, và 01 HTX trên địa bàn tỉnh. Đánh giá tính phù hợp, hiệu quả của mô hình, đồng thời xác định được các điều kiện cần và đủ để áp dụng có hiệu quả mô hình lý thuyết và thực tiễnĐề xuất các giải pháp nâng cao năng lực quản trị trong các doanh nghiệp/HTX trên địa bàn tỉnh Hà Giang. + Giải pháp về cơ chế chính sách: Đề xuất chính sách hỗ trợ DN/HTX áp dụng mô hình quản trị mới + Giải pháp đào tạo/tập huấn nâng cao năng lực quản trị cho các DN/HTX: + Giải pháp nâng cao trách nhiệm của DN/HTX đối với xã hội | <ol style="list-style-type: none">Báo cáo đề xuất giải pháp, khuyến nghị chính sách nhằm nâng cao năng lực quản lý các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang.Bộ tài liệu hướng dẫn áp dụng mô hình lý thuyết về quản trị DN/HTX tỉnh Hà GiangBáo cáo kết quả áp dụng thử nghiệm mô hình lý thuyết đối với 02 doanh nghiệp/HTXBài báo khoa học về mô hình quản lý doanh nghiệp và đề xuất kiến nghị cho tỉnh Hà Giang; Bài báo khoa học về thực trạng quản lý doanh nghiệp tại Hà Giang. |
| 2 | Bảo tồn, Khai thác và phát triển giống lúa Gạo đỏ Bản Phùng, Khẩu Năm Xít (Oryza sativa) cải thiện sinh kế, nâng cao thu nhập cho người dân | <ol style="list-style-type: none">Khảo sát, thu thập, đánh giá nguồn gen Gạo đỏ Bản Phùng, Khẩu Năm Xít (Oryza sativa).Tuyển chọn, phục tráng, bảo tồn nguồn gen quý Gạo đỏ Bản Phùng, Khẩu Năm Xít (Oryza sativa).Xây dựng mô hình hoàn thiện quy trình kỹ thuật sản xuất giống, trồng, chăm sóc, thâm canh nguồn gen quý Gạo đỏ Bản Phùng, Khẩu Năm Xít (Oryza sativa).Xây dựng mô hình hỗ trợ trồng mới nhân rộng Gạo đỏ Bản Phùng, Khẩu Năm Xít (Oryza sativa), mỗi loại 01ha.Đào tạo, tập huấn cho nông dân về kỹ thuật thâm canh các nguồn gen quý. | <ol style="list-style-type: none">Báo cáo về nguồn gốc giống; điều kiện sinh thái, đặc điểm sinh vật học, hình thái cây trồng; điều kiện canh tác; tình hình sinh trưởng và phát triển nguồn gen quý Gạo đỏ Bản Phùng, Khẩu Năm Xít (Oryza sativa).Thực hiện tuyển chọn, phục tráng nguồn gen quý Gạo đỏ Bản Phùng, Khẩu Năm Xít (Oryza sativa) và phân lập bảo tồn an toàn nguồn gen.Xây dựng mô hình hoàn thiện quy trình kỹ thuật trồng, chăm sóc, thâm canh Gạo đỏ Bản Phùng, Khẩu Năm Xít (Oryza sativa).Mô hình hỗ trợ trồng mới. Quy mô: 01 ha Gạo đỏ Bản Phùng; 01 ha Gạo Khẩu Năm Xít (Oryza sativa).Đào tạo, tập huấn 5 lớp với 150 lượt người tham gia chuyển giao quy trình kỹ thuật sản xuất |
| 3 | Bảo tồn, khai | <ol style="list-style-type: none">Khảo sát, thu thập nguồn gen dê đen địa phương tại các huyện | <ol style="list-style-type: none">Báo cáo kết quả khảo sát, thu thập nguồn gen dê đen địa phương trên địa |

| | | | |
|---|--|---|--|
| | <p>thác và phát triển nguồn gen dê đen địa phương.</p> | <p>vùng cao Hà Giang. 2. Bình tuyển, chọn lọc, bảo tồn, lưu giữ nguồn gen quý của giống dê đen địa phương (bảo tồn tại chỗ hoặc chuyển chỗ) 3. Xây dựng mô hình khai thác và phát triển nguồn gen dê đen địa phương phù hợp với điều kiện Hà Giang. 4. Tập huấn và chuyển giao kỹ thuật chăm sóc nuôi dưỡng, phòng trị bệnh cho đàn dê cho cán bộ, người dân.</p> | <p>bản tỉnh Hà Giang (về nguồn gốc giống; đặc điểm ngoại hình, thể chất, khả năng và tình hình sinh trưởng phát triển, tính thích nghi trong các điều kiện nuôi dưỡng khác nhau, tình hình dịch bệnh trên đàn dê...) 2. Thực hiện bình tuyển chọn lọc 100 con dê đen địa phương (90 con cái, 8 con đực và 02 con đực hậu bị) - Nhân giống và bảo tồn nguồn gen dê đen địa phương (30 con cái và 3 con đực và 02 con đực hậu bị). 3. Mô hình nuôi dê đen địa phương sinh sản (60 con cái và 5 con đực) 4. Tập huấn chuyển giao kỹ thuật chăn nuôi phòng chống dịch bệnh đàn dê cho cán bộ nông nghiệp cấp xã và nông dân. (tập huấn cho 10-15 cán bộ nông nghiệp cấp huyện, xã và 150 người dân.</p> |
| 4 | <p>Ứng dụng các giải pháp khoa học công nghệ nâng cao chất lượng sản phẩm mật ong bạc hà Hà Giang</p> | <p>1. Ứng dụng KH&CN tiên tiến để phân loại, chọn lọc, xác định được dòng sản phẩm chất lượng cao của Mật ong bạc hà Mèo Vạc. (Đảm bảo các chỉ tiêu của CDĐL và hàm lượng chất kháng khuẩn cao). 2. Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội sản xuất và kinh doanh mật ong bạc hà đảm bảo theo chỉ dẫn địa lý “Mèo Vạc” 3. Xây dựng mô hình nâng cao chất lượng, chuỗi giá trị và sản xuất bền vững mật ong bạc hà trên Cao nguyên đá. 4. Truyền thông, quảng bá thương hiệu sản phẩm mật ong bạc hà chất lượng cao</p> | <p>1. Quy trình và giải pháp công nghệ xác định sản phẩm MOBH chất lượng cao. Trang bị công nghệ và đào tạo cho 03 doanh nghiệp. 2. Kiện toàn tổ chức, rà soát xây dựng điều lệ và xây dựng định hướng, kế hoạch hoạt động của Hội SXKD mật ong Bạc hà; Đề xuất cơ chế thúc đẩy hoạt động có hiệu quả của Hội hàng năm. 3. Mô hình sản xuất mật ong hữu cơ có năng suất, chất lượng và thương mại hoá sản phẩm trên thị trường. (200 Mô hình nuôi ong công nghệ thùng kê; 1.000 Nhãn nhận diện mới cho dòng sản phẩm Chất lượng cao đưa ra thị trường; Nâng cao giá trị sản phẩm lên 1,5 lần). 4. Thực hiện 03 phóng sự trên truyền hình; Duy trì, cải tiến nâng cao chất lượng Website của Hội SXKD Mật ong. 5. Tổ chức 03 hội chợ thương mại tỉnh giới thiệu sản phẩm mật ong bạc hà</p> |
| 5 | <p>Tiếp nhận công nghệ, thiết bị tiên tiến nhằm nâng cao hiệu quả và an toàn thực phẩm trong sản xuất rượu ngô truyền thống Hà Giang</p> | <p>1. Tiếp nhận 01 hệ thống sản xuất rượu ngô truyền thống đạt tiêu chuẩn an toàn thực phẩm, công suất 1000 lít rượu/ ngày: + Áp dụng được công nghệ lõi lọc tích điện để loại bỏ các độc tố và tạp chất của rượu và công nghệ sóng siêu âm để lão hóa rượu sau quá trình chưng cất nhưng vẫn duy trì các thuộc tính chất lượng truyền thống + Thiết kế, chế tạo thiết bị lọc sử dụng cột lọc tĩnh điện và lão hóa rượu bằng sóng siêu âm quy mô 2000 lít/mẻ 2. Có giải pháp tận dụng phụ phẩm trong quá trình chế biến rượu hiệu quả. 3. Nâng cao hiệu quả kinh tế trên 10% so với hiện tại.</p> | <p>1. Quy trình sản xuất rượu ngô truyền thống đạt tiêu chuẩn an toàn thực phẩm. 2. Hệ thống thiết bị đồng bộ sản xuất rượu ngô truyền thống quy mô 1000 lít /ngày áp dụng công nghệ cột lọc hấp phụ và sóng siêu âm, được trang bị và đào tạo cho 01 doanh nghiệp sản xuất rượu ngô truyền thống. 3. quy trình công nghệ và thiết bị tận dụng phụ phẩm trong chế biến rượu ngô truyền thống. 4. 10.000 lít rượu ngô truyền thống đạt tiêu chuẩn an toàn thực phẩm.</p> |

